

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH BẠC LIÊU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 83/2023/HS-PT

Ngày: 21 – 11 – 2023

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BẠC LIÊU

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông **Trần Minh Tấn**

Các Thẩm phán: Ông **Bùi Anh Tuấn**

Ông **Trần Minh Tân**

- Thư ký phiên tòa: Ông **Nguyễn Văn Phái** - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bạc Liêu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bạc Liêu tham gia phiên tòa: Bà **Dương Thục Trinh** - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 11 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bạc Liêu xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 101/2023/TLPT-HS ngày 20 tháng 10 năm 2023 đối với bị cáo Nguyễn Văn N do có kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn N đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 28/2023/HS-ST ngày 12 tháng 9 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện P, tỉnh Bạc Liêu.

- Bị cáo có kháng cáo: **Nguyễn Văn N**, sinh ngày 25 tháng 8 năm 1998 tại Bạc Liêu.

Nơi cư trú: ấp P, xã V, huyện P, tỉnh Bạc Liêu; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ văn hóa (học vấn): 01/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn D và bà Nguyễn Thị S; tiền án, tiền sự: không; nhân thân: ngày 20 tháng 4 năm 2018 bị Tòa án nhân dân huyện P xử phạt 03 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”; tạm giữ từ ngày 27 tháng 6 năm 2023 đến ngày 06 tháng 7 năm 2023. (Có mặt)

Ngoài ra vụ án còn có bị hại không kháng cáo, không liên quan đến kháng cáo nên Tòa án không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 19 giờ ngày 26 tháng 6 năm 2023, khi bị cáo đi ngang cầu 2000 (vừa qua cầu) thuộc ấp L, thị trấn P, huyện P, tỉnh Bạc Liêu, nhìn thấy chiếc xe mô tô biển số 94E1-288.41 của ông Trần Trung T đậu cặp lộ trước cửa tiệm sửa xe Gia Bảo, không người trông coi nên bị cáo N đã thực hiện hành vi lén lút trộm xe của ông T để sử dụng vào việc đi chơi.

Khi bị cáo trộm được xe và dẫn đến tiệm mở khóa, bị cáo đưa ra lý do là bị mất chìa khóa. Bị cáo sử dụng xe vào việc đi chơi cho đến khoảng 08 giờ, ngày 27 tháng 6 năm 2023 thì xe hết xăng nên bị cáo ghé tiệm sửa xe của ông Trương Hoài T để mở khóa đổ xăng, bị cáo nói với ông T là mất chìa khóa. Khi ông T mở cốp xe thì phát hiện 01 cái bóp da màu đen, trong bóp da có giấy đăng ký xe tên ông Trần Trung T và tiền Việt Nam 2.590.000đ nên trình báo Công an xã Vĩnh Phú Đ, huyện P, tỉnh Bạc Liêu.

Tại Bản Kết luận định giá tài sản số: 37/KL-HĐ ĐGTS ngày 12 tháng 7 năm 2023 của Hội đồng định giá tài sản huyện P, kết luận: xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại Sirius, biển số: 94E1-288.41, có giá trị 8.712.500đ; Bóp da, màu đen, Hội đồng định giá không có cơ sở xác định giá trị tài sản.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 28/2023/HS-ST ngày 12 tháng 9 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện P, tỉnh Bạc Liêu, đã quyết định:

1. Tuyên bố bị cáo **Nguyễn Văn N** phạm tội “**Trộm cắp tài sản**”.
2. Xử phạt bị cáo **Nguyễn Văn N 09 (chín) tháng tù**. Thời hạn tù được tính kể từ ngày bắt bị cáo đi chấp hành án nhưng được khấu trừ thời hạn tạm giữ từ ngày 27 tháng 6 năm 2023 đến ngày 06 tháng 7 năm 2023.

Ngoài ra, Bản án sơ thẩm còn tuyên về án phí hình sự sơ thẩm và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Sau khi xét xử sơ thẩm, vào ngày 25 tháng 9 năm 2023 bị cáo kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và được hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bạc Liêu phát biểu quan điểm giải quyết vụ án như sau: mức hình phạt mà bản án sơ thẩm đã tuyên là phù hợp, tương xứng với hành vi phạm tội của từng bị cáo; tại phiên tòa bị cáo không có cung cấp tình tiết giảm nhẹ mới nên đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355 và Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự, không chấp nhận kháng cáo của bị cáo và giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm.

- Bị cáo không có ý kiến tranh luận và giữ nguyên kháng cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Bị cáo thừa nhận thực hiện hành vi lén lút để chiếm đoạt xe của ông Tín có giá trị 8.712.500đ và trong xe còn có số tiền 2.590.000đ nên việc cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự là phù hợp với quy định của pháp luật.

[2] Bị cáo đã từng bị kế án về tội “Trộm cắp tài sản”, trong khi bị cáo chỉ có một tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, do bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo 09 tháng tù là phù hợp.

[3] Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo không cung cấp tình tiết giảm nhẹ mới nên không có căn cứ chấp nhận kháng cáo của bị cáo, mà Hội đồng xét xử xét thấy quan điểm của Kiểm sát viên đề nghị không chấp nhận kháng cáo của bị cáo và giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm là phù hợp với quy định của pháp luật.

[4] Bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm là 200.000đ.

[5] Các phần quyết định khác của Bản án hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

- Khoản 2 Điều 136; điểm a khoản 1 Điều 355 và Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

- Khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự;

- Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo **Nguyễn Văn N**.

2. Giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm số 28/2023/HS-ST ngày 12 tháng 9 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện P, tỉnh Bạc Liêu

3. Tuyên bố bị cáo **Nguyễn Văn N** phạm tội “**Trộm cắp tài sản**”.

4. Xử phạt bị cáo **Nguyễn Văn N 09 (chín) tháng tù**. Thời hạn tù được tính kể từ ngày bắt bị cáo đi chấp hành án nhưng được khấu trừ thời hạn tạm giữ từ ngày 27 tháng 6 năm 2023 đến ngày 06 tháng 7 năm 2023.

5. Buộc bị cáo Nguyễn Văn N phải chịu nộp án phí hình sự phúc thẩm là 200.000đ.

6. Các phần Quyết định khác của Bản án hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Gửi Viện kiểm sát cùng cấp;
- Gửi Cơ quan THA hình sự có thẩm quyền;
- Gửi CQĐT, VKS, TA xét xử sơ thẩm;
- Gửi nơi đang giam giữ bị cáo (nếu có);
- Gửi người kháng cáo;
- Gửi người có liên quan đến kháng cáo hoặc kháng nghị (nếu có);
- Gửi Cơ quan THA dân sự có thẩm quyền (nếu có);
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Minh Tấn